CTCP TCO Holdings (HSX: TCO)

FireAnt

Ngày 28/06/2024	11,900 VNĐ		
	1 tháng	3 tháng	6 tháng
Thay đổi	1.7%	12.3%	31.9%

ROE — Q2/24: 5.0% | +/- YoY: ▼ 6.2%

	Q2/24	QoQ	YoY
DT thuần	1,081 tỷ VNĐ	▲ 589 ▲ 120%	▲ 1,071 ▲ 10395%
LN gộp	13.9 tỷ VNĐ	▼ 6.20 ▼ 30.7%	▲ 11.6 ▲ 514%
LN thuần	12.3 tỷ VNĐ	▲ 7.40 ▲ 151%	▲ 11.3 ▲ 1140%
LN sau thuế	2.40 tỷ VNĐ	▼ 6.34 ▼ 72.5%	▲ 1.37 ▲ 133%

	6T 2024	YoY
DT thuần	1,573 tỷ VNĐ	▲ 1,553 ▲ 7609%
LN gộp	34.1 tỷ VNĐ	▲ 29.7 ▲ 678%
LN thuần	17.2 tỷ VNĐ	▲ 14.4 ▲ 522%
LN sau thuế	11.1 tỷ VNĐ	▲ 8.67 ▲ 358%

Kết quả kinh doanh

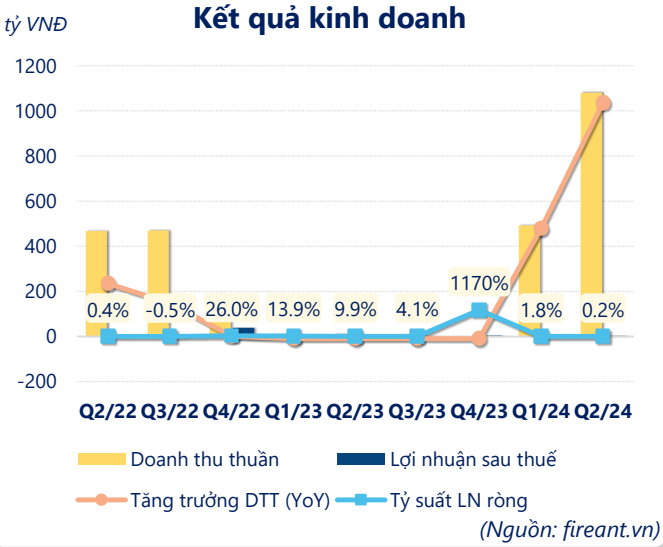

(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

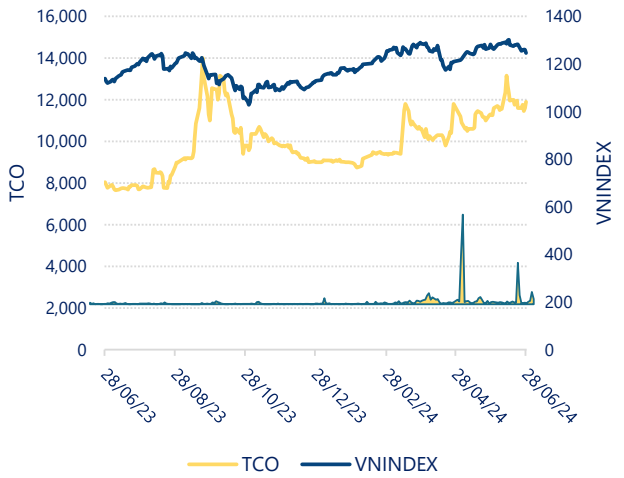

Powered by Infographic
https://fireant.vn/

CTCP TCO Holdings (HSX: TCO)

Tăng trưởng lợi nhuận

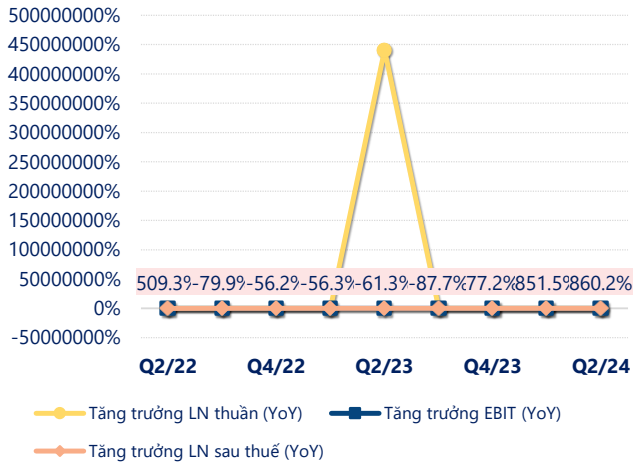

(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí

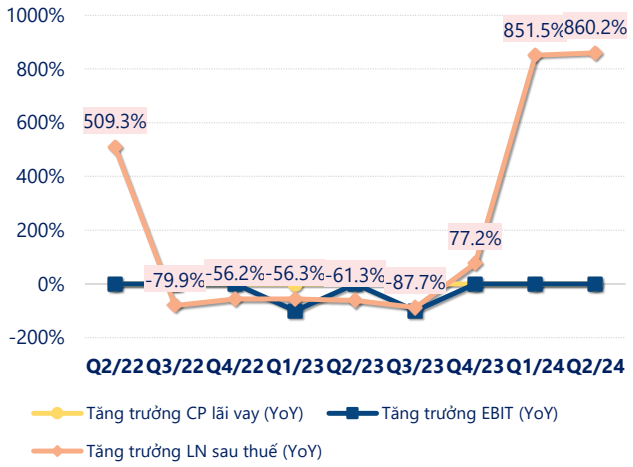

(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận

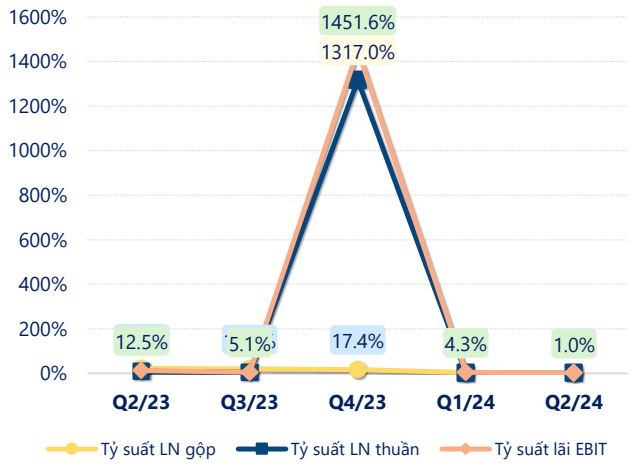

(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản

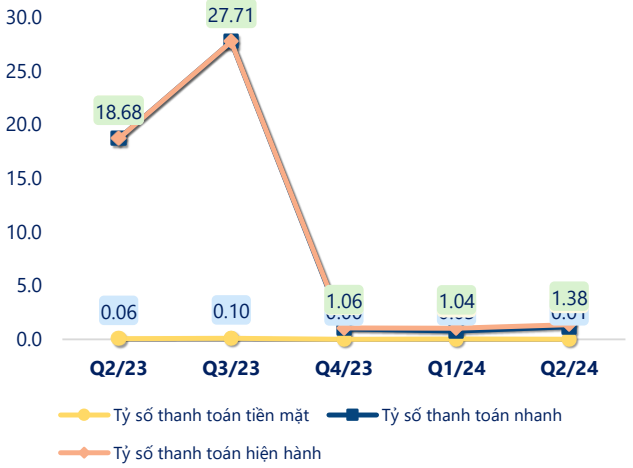

(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản

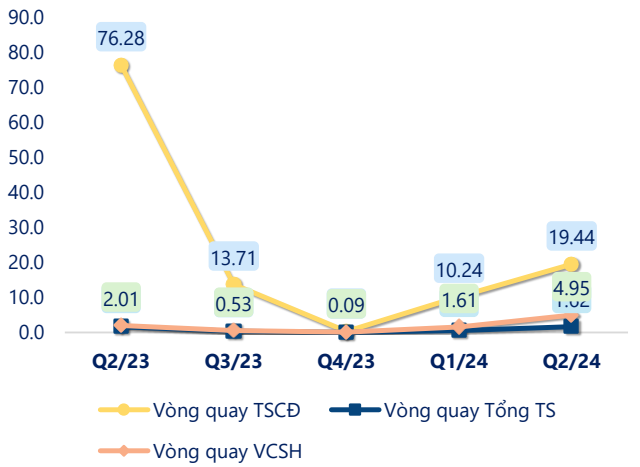

(Nguồn: fireant.vn)

EPS

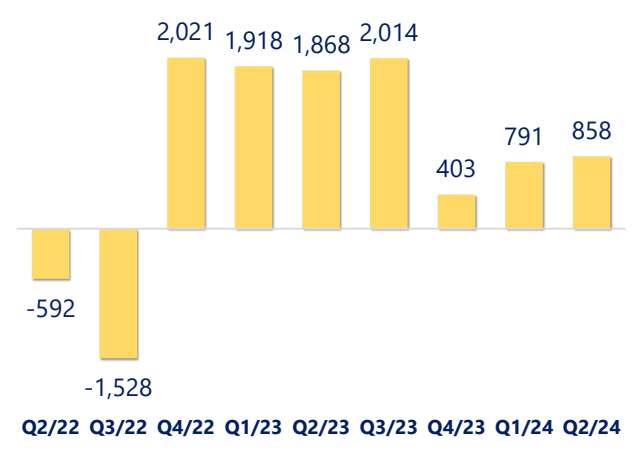

(Nguồn: fireant.vn)

CTCP TCO Holdings (HSX: TCO)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q2/24	Q2/23	Thay đổi YoY	6T 2024	6T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**1,081**	**10.3**	**10395%**	**1,573**	**20.4**	**7609%**
Giá vốn hàng bán	1,067	8.06	13139%	1,539	16.0	9502%
Lợi nhuận gộp	13.9	2.27	514%	34.1	4.38	678%
Doanh thu HĐTC	13.7	0.90	1428%	15.8	3.30	380%
Chi phí TC	8.15	0.00		17.0	0.00	670467%
Chi phí lãi vay	8.15	0.00		17.0	0	
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	1.91	0.00		4.02	0	
Chi phí QLDN	**5.35**	**2.18**	**145%**	**11.8**	**4.92**	**139%**
LN thuần từ HĐKD	12.3	0.99	1140%	17.2	2.76	522%
Lợi nhuận khác	**-9.80**	**0.30**	**-3367%**	**-2.48**	**0.30**	**-926%**
LN trước thuế	2.48	1.29	92.1%	14.7	3.06	380%
Lợi nhuận sau thuế	**2.40**	**1.03**	**133%**	**11.1**	**2.43**	**358%**
LNST của CĐ cty mẹ	**2.28**	**1.03**	**122%**	**11.0**	**2.43**	**350%**

(Nguồn: fireant.vn)

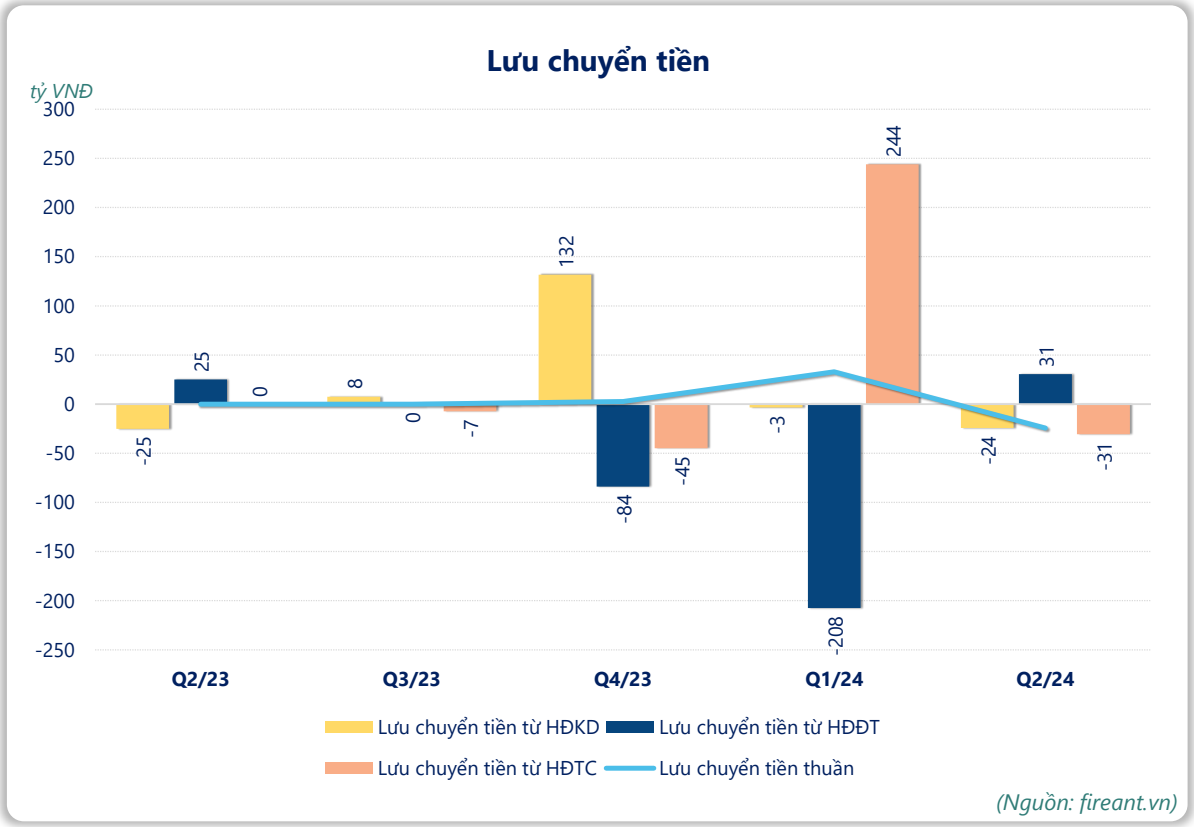

(Nguồn: fireant.vn)